

(Thời gian 60 phút, không thời gian giao đề và kiểm tra đọc thành tiếng)

<u>ĐIỂM</u>	<u>NHÂN XÉT CỦA GIÁO VIÊN</u>
Đọc :	
Viết :	
TB :	

A - KIỂM TRA ĐỌC**I - Đọc thành tiếng: (5 điểm)**

Bài đọc:

II - Kiểm tra đọc hiểu: (5 điểm) (20 phút)

1/ Đọc thầm bài: “Câu chuyện bó đũa” (Trang 112 - TV2/tập 1)

2/ Làm bài tập:

Bài 1: Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng cho mỗi câu hỏi sau:

1/ Lúc nhỏ, những người con sống như thế nào?

- A. Hay gây gỗ.
- B. Hay va chạm.
- C. Sống rất hòa thuận.

2/ Người cha gọi bốn người con lại để làm gì?

- A. Cho tiền.
- B. Cho mỗi người con một bó đũa.
- C. Ai bẻ được bó đũa này thì cha thưởng cho túi tiền.

3/ Người cha bẻ gãy bó đũa bằng cách nào?

- A. Cởi bó đũa ra bẻ gãy từng chiếc.
- B. Cầm cả bó đũa bẻ gãy.
- C. Dùng dao chặt gãy bó đũa.

4/ Câu : **“Bốn người con lần lượt bẻ bó đũa”** thuộc kiểu câu gì?

- A. Ai là gì?
- B. Ai làm gì?
- C. Ai thế nào?

Bài 2 : Gạch chân các từ chỉ hoạt động có trong câu văn sau:

Chú gà trống vươn mình, dang đôi cánh to, khoẻ như hai cái quạt, vỗ phành phạch, rồi gáy vang : "Ồ... ó...o...o!"

Bài 3: Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong mỗi câu sau:

- a) Cò ngoan ngoãn chăm chỉ học tập.
- b) Quanh ta, mọi vật mọi người đều làm việc.

B- KIỂM TRA VIẾT (HS làm vào giấy ô li)

I - Chính tả : (15 phút)

Nghe- viết: *Con chó nhà hàng xóm* (Tiếng Việt lớp 2 - Tập 1- trang 131)

II - Tập làm văn: (25 phút)

Viết một đoạn văn ngắn (từ 4 - 5 câu) kể về gia đình em.

Họ và tên GV coi, chấm

Chữ kí của phụ huynh học sinh

.....

.....

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA HOÀ

BÀI KIỂM ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ 1

Họ tên

MÔN TOÁN LỚP 2

Năm học 2012 - 2013

Lớp 2.....

(Thời gian làm bài: 35 phút)

<u>ĐIỂM</u>	<u>NHÂN XÉT CỦA GIÁO VIÊN</u>
	
	
	

PHẦN TRẮC NGHIỆM

Bài 1: Khoanh tròn vào câu trả lời đúng và hoàn thành các bài tập sau:

a) Tìm x, biết $9 + x = 16$

A. $x = 9$

B. $x = 8$

C. $x = 7$

b) Phép tính nào dưới đây có kết quả là 100?

A. $55 + 35$

B. $23 + 77$

C. $69 + 30$

c) Kết quả tính $12 - 2 - 6$ bằng kết quả phép trừ nào dưới đây?

A. $12 - 8$

B. $12 - 7$

C. $12 - 6$

d) Điền dấu $>$, $<$ = ?

$7 + 6 + 3$ $7 + 9 + 0$

$15 - 8 - 5$ $13 - 8 - 2$

đ) Đúng ghi đ, sai ghi s

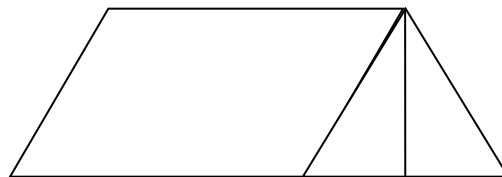
Tháng 12 có 30 ngày Từ 7 giờ đến 8 giờ là 60 phút

e) Hình sau có

A. 3 tứ giác

B. 4 tứ giác

C. 5 tứ giác



PHẦN TỰ LUẬN

Bài 2: Đặt tính rồi tính

$50 - 32$

$46 + 39$

$83 + 17$

$93 - 9$

$100 - 68$

Bài 3: Tính

$36 + 18 - 45 = \dots\dots\dots$

$76 - 29 + 8 = \dots\dots\dots$

.....

.....

Bài 4: Tìm X:

$42 - X = 24$

$X - 24 = 56$

Bài 5: Năm nay bà 62 tuổi, mẹ kém bà 28 tuổi. Hỏi năm nay mẹ bao nhiêu tuổi?

Bài giải

Bài 6: Tính hiệu, biết số bị trừ là số lớn nhất có hai chữ số và số trừ là 90.

Bài giải

Biểu điểm:

Bài 1: 3 điểm (mỗi câu đúng được 0,5 đ).

Bài 2: 2,5 điểm (mỗi phần đúng được 0,5 điểm).

Bài 3, bài 4: mỗi bài đúng được 1 điểm ((mỗi phần đúng được 0,5đ).

Bài 5: 2 điểm.

Bài 6: 0,5điểm.

(Tổ chuyên môn thống nhất biểu điểm chi tiết)

Họ và tên GV coi, chấm

Phụ huynh học sinh kí:

.....

.....